

Số: 06/2021/QĐST - DS

Tuyên Hóa, ngày 23 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2021/TLST - TCDS ngày 27 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V

Địa chỉ trụ sở: Tháp BIDV 35 H, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Thanh H - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V chi nhánh B (theo quyết định ủy quyền số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019)

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Thanh O - Chuyên viên phòng QLRR Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V chi nhánh B (theo quyết định ủy quyền số 127/QĐ-BIDV.BQB ngày 03/02/2021)

Địa chỉ chi nhánh: Số 368 đường Q, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Ông Trần Minh L, sinh năm 1972; bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn X, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện nguyên đơn ông Lê Thanh O và bị đơn ông Trần Minh L bà Nguyễn Thị Kim T thừa nhận khoản nợ mà ông L bà T phải trả cho Ngân hàng tính đến ngày 15/7/2021 theo hợp đồng tín dụng số 01/2018/3127137/HĐTD ngày 23/11/2018 là 232.616.766đ (hai trăm ba mươi hai triệu sáu trăm mười sáu nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng) trong đó tiền gốc là 190.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 39.378.410 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.238.356 đồng.

Hai bên thỏa thuận, thời gian trả nợ toàn bộ số tiền tối đa là 12 tháng, cụ thể: Từ tháng 8 năm 2021 cho đến tháng 7 năm 2022 ông Lý và bà Trọng phải trả hết toàn bộ nợ vay bao gồm tiền gốc, lãi, lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng đã ký, trong đó trước ngày 25 hàng tháng phải trả số tiền tối thiểu 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), tháng 7 năm 2022 phải trả toàn bộ số tiền nợ còn lại.

- Trong trường hợp ông L và bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ, tài sản đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2016/3127137/HĐBĐ ngày 23/11/2016 là: Quyền sử dụng đất đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 267659, số vào sổ cấp giấy GCN CH00124, thửa đất số 607, tờ bản đồ số 25, diện tích 747,5 m², mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn 400 m², đất trồng cây lâu năm khác 347,5 m², địa chỉ thửa đất tại thôn X, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình do UBND huyện Tuyên Hóa cấp ngày 19/7/2011 cho hộ ông Trần Minh L và bà Nguyễn Thị Kim T.

Kể từ ngày 16/7/2021 người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Các bên thỏa thuận ông Trần Minh L bà Nguyễn Thị Kim T sẽ chịu toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch là 5.815.000đ (năm triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V chi nhánh B số tiền 5.692.000đ (năm triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự theo biên lai số 0003911 ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo

quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hữu Tình